



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

**DANH MỤC CHỨNG KHOÁN CƠ
CẤU ĐỂ HOÁN ĐỔI LẤY MỘT LÔ
CHỨNG CHỈ ETF**

**BASKET OF COMPONENT
SECURITIES AND CASH
TO EXCHANGE FOR ONE LOT OF ETF**

Kính gửi: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Thành viên lập quỹ, Nhà đầu tư
To: Vietnam Securities Depository, HoChiMinh Stock Exchange, Authorized Participant, Investors

- Tên CTQLQ/Fund Management company: CTCP QLQ đầu tư Việt Nam/VietFund Management
 - Tên Ngân hàng giám sát/Supervisory Bank: Ngân hàng Standard Chartered/Standard Chartered Bank
 - Tên quỹ ETF/ETF name: Quỹ ETF VFMVN30/VFMVN30 ETF
 - Mã chứng khoán/Securities symbol: E1VFN30
 - Địa chỉ trụ sở chính/Main office address: Unit 1701-04 Melinh Point Tower, 02 Ngo Duc Ke, District 1, HCMC
 - Điện thoại/Tel: +84-8 3 8251488 Fax: +84-8 38251489
 - Ngày giao dịch hoán đổi/Exchange date: 28/11/2019
 - Đơn vị tính lô ETF/Unit: 1 lô ETF tương đương 100 000 chứng chỉ quỹ ETF/1 lot of ETF = 100 000 ETF shares
- Chúng tôi thông báo Danh mục chứng khoán cơ cấu để hoán đổi như sau/ We announce the creation basket as follow:

STT	Mã chứng khoán	Số lượng	Tỷ lệ % trong danh mục
Order	Securities Symbol	Volume	Weighting
1	BID	390	1.07%
2	BVH	160	0.76%
3	CTD	80	0.36%
4	CTG	680	0.96%
5	DPM	360	0.32%
6	EIB	2,390	2.73%
7	FPT	1,240	4.75%
8	GAS	220	1.51%
9	GMD	580	0.93%
10	HDB	1,570	2.85%
11	HPG	3,790	5.75%
12	MBB	3,140	4.77%
13	MSN	1,070	5.10%
14	MWG	660	5.02%
15	NVL	850	3.23%
16	PNJ	410	2.27%
17	REE	390	0.95%
18	ROS	520	0.87%
19	SAB	160	2.48%
20	SBT	600	0.75%
21	SSI	700	0.93%
22	STB	4,130	2.80%
23	TCB	5,210	8.17%
24	VCB	680	3.94%

25	VHM	860	5.37%
26	VIC	1,030	8.00%
27	VJC	620	5.98%
28	VNM	1,150	9.43%
29	VPB	3,940	5.40%
30	VRE	1,070	2.44%

- Chênh lệch giữa DMCKCC và lô chứng chỉ quỹ ETF hoán đổi/Spread between a basket and 1 lot of ETF in value

+ Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/basket value: (VND) 1,487,158,500

- Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF/Value per lot of ETF: (VND) 1,488,828,291

- Giá trị chênh lệch/Spread in value: (VND) 1,669,791

- Phương án xử lý đối với giá trị chênh lệch/Plan to reduce the spread:

+ Đối với nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ ETF/With creation order: Nộp tiền bằng giá trị chênh lệch/Transfer cash component

+ Đối với nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ ETF/With redemption order: Nhận tiền bằng giá trị chênh lệch trừ đi thuế, phí mua lại
Receive cash component after subtracting tax and redemption fee

Các trường hợp CKCC được thay bằng tiền/In case, stock can be replaced by cash

Mã chứng khoán	Tiền thay thế tương ứng 1 cổ phiếu (VND)	Đối tượng áp dụng	Lý do
Securities symbol	Cash amount is replaced for 1 share (VND)	Applied investors	State the reason

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

Legal representative/Party authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)



Trần Thanh Tân

Tổng Giám đốc/ CEO